

Số: 343/QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia**  
**về công nghệ thông tin**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

- Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 12 tháng 7 năm 2006;
- Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông tại văn bản số 102/BTTTT-VP BCD CNTT ngày 10/01/2008 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo quốc gia về công nghệ thông tin và Tờ trình số 912/TTr-BTTTT ngày 26/03/2008 về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia về công nghệ thông tin,

**QUYẾT ĐỊNH :**

**Điều 1.** Thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia về công nghệ thông tin (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), bao gồm:

1. Trưởng ban : Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân;
2. Phó Trưởng ban thường trực : Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Lê Doãn Hợp;
3. Phó Trưởng ban : Phái viên của Thủ tướng Chính phủ về công nghệ thông tin Đỗ Trung Tá;
4. Các ủy viên Ban Chỉ đạo là đại diện lãnh đạo của các cơ quan :
  - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
  - Bộ Tài chính;
  - Bộ Nội vụ;
  - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
  - Bộ Thông tin và Truyền thông;
  - Văn phòng Chính phủ;
5. Mời lãnh đạo các cơ quan sau tham gia Ban Chỉ đạo :
  - Văn phòng Trung ương Đảng;
  - Văn phòng Quốc hội.

## **Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo**

1. Tham mưu cho Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ các chủ trương và giải pháp chiến lược nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.
2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều phối việc triển khai thực hiện chiến lược, cơ chế chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án trọng điểm về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương.
3. Kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

## **Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo**

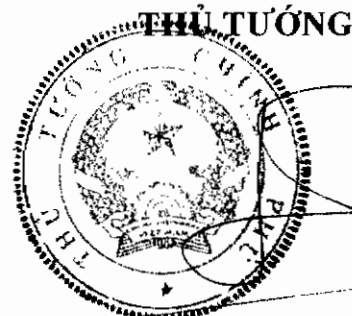
1. Bộ Thông tin và Truyền thông là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.
2. Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, có Văn phòng giúp việc đặt tại Bộ Thông tin và Truyền thông. Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo.
3. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước cấp theo chế độ tài chính hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định số 176/2002/QĐ-TTg ngày 03/12/2002 và Quyết định số 28/2003/QĐ-TTg ngày 20/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Website Chính phủ, Người phát ngôn của Thủ tướng Chính phủ, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KG (5b), Nh. 3/0



**Nguyễn Tấn Dũng**